TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 17 - 01 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Danh Cư

Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 237/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Hoài Ph; sinh ngày 26 tháng 3 năm 1990, tại Bến Tre; nơi cư trú: 350 ATH, Ấp 7 AT, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Phùng X (chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 19/11/2013, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Phong kháng cáo, ngày 11/02/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2014; đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm ngày 06/5/2014.

- Ngày 13/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Phong kháng cáo, nhưng sau đó đã rút đơn kháng cáo nên ngày 08/9/2015, cấp phúc thẩm đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2016; đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm vào ngày 17/11/2015 và ngày 25/11/2015.

- Ngày 24/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2019; đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/3/2018.

Nhân thân: Năm 2013, có hành vi "Trộm cắp tài sản", bị Công an xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1997; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: 310 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Tuấn Th, sinh năm 1981; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Khu vực T, phường Th, quận B, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: 310 B, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hoài Ph là nhân viên phục vụ tại quán ăn D (số 310 B, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh), Ph vừa làm việc và ăn ngủ tại quán. Khoảng 03 giờ ngày 08/9/2019, sau khi làm việc xong, Ph đi lên tầng một của quán thì nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6+ màu xanh của anh Nguyễn Vũ L, và 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y6 màu xanh của anh Nguyễn Tuấn Th (anh L và anh Th đều là nhân viên của quán, đang ngủ, điện thoại đang sạc để gần chỗ gối nằm). Nhìn thấy tài sản, Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh L và anh Th bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, lợi dụng lúc các anh L và Th đang ngủ, Ph đi tới lén lút lấy 02 điện thoại cất vào túi quần. Lúc này, anh Nguyễn Văn C (cũng là nhân viên quán) phát hiện 02 điện thoại đang sạc bị mất nên tri hô cho các anh L, Th biết. Nghe tri hô, Ph biết việc mình chiếm đoạt điện thoại bị phát hiện nên Ph nhảy ra ngoài, leo từ cột điện cạnh lầu một của quán xuống đất bỏ chạy.

Sau khi nghe anh C tri hô và nói lại sự việc phát hiện điện thoại bị mất và việc Ph bỏ chạy, các anh L, Th và C đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, anh C, anh L và anh Th gặp Tổ tuần tra Công an Phường 5, Quận 8 nên trình báo sự việc. Khi Tổ tuần tra và anh C, anh L, anh Th đi đến trước số 238/29/19 B, Phường 5, Quận 8 thì phát hiện Ph nên mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tại Công an Phường 5, Quận 8, Phòng thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên và tự giác lấy 02 điện thoại đã chiếm đoạt giao nộp, Công an phường lập biên bản vụ việc và tạm giữ vật chứng, sau đó chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Ngày 11/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Trị giá 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6+, màu xanh, đã qua sử dụng là 2.900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y6, màu xanh, đã qua sử dụng là 1.850.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Dương Hoài Ph để điều tra về hành vi "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra, Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 điện thoại Samsung màu xanh J6+ cho anh Nguyễn Vũ L và trao trả 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh Y6 cho anh Nguyễn Tuấn Th. Anh L và anh Th không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 25/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Dương Hoài Ph về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Hoài Ph về tội "Trộm cắp tài sản". Tuy nhiên, do có lỗi rõ ràng về chính tả nên Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 25/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã ghi truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nay căn cứ Điều 306 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Kiểm sát viên đính chính lại Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) do hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm".

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ và trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả các điện thoại cho các bị hại và các bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cãi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 03 giờ ngày 08/9/2019, tại quán ăn D (số 310 B, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Dương Hoài Ph có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6+, màu xanh có giá trị là 2.900.000 đồng của anh Nguyễn Vũ L và 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y6, màu xanh trị giá là 1.850.000 đồng của anh Nguyễn

Tấn Th. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.750.000 đồng, hành vi của Ph đã kịp thời bị phát hiện và bị Công an bắt giữ.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngày 24/11/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre kết án 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng là "*Tái phạm nguy hiểm*". Bị cáo chưa xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là tình tiết định khung tăng nặng của tội "Trộm cắp tài sản".

[5] Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Dương Hoài Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã nhiều lần bị kết án và bị xử phạt tù nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Năm 2013, bị cáo bị Công an xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức án phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp "*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*", vì vậy Hội

đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả các điện thoại di động cho các bị hại, đồng thời các bị hại không ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không đề cập giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự: Do bị cáo bị xác định là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Hoài Ph 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2019.

- Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Hoài Ph nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh